

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính  
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 15/TTr-TTT ngày 14/6/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ thủ tục hành chính tại điểm III, IV mục A; điểm III, IV mục B; điểm III, IV mục C Danh mục thủ tục ban hành kèm theo Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *th*

**Nơi nhận:** *th*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Hưng Yên;
- Trung tâm TT- HN tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC&KSTT. *th*

**CHỦ TỊCH**



**Trần Quốc Văn**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA THANH TRÀ TỈNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 18 / 6 / 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP TỈNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Hình thức thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (Điền dấu “x” vào ô thích hợp)		Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ sở pháp lý
				Được tiếp nhận hồ sơ	Được trả kết quả			
<b>I. Lĩnh vực Tiếp công dân</b>								
	Tiếp công dân tại cấp tỉnh	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh,	Ban tiếp công dân tỉnh, bộ phận tiếp công dân của Thanh tra tỉnh và các Sở.			Không	- Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011; - Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi	Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố TTHC được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm